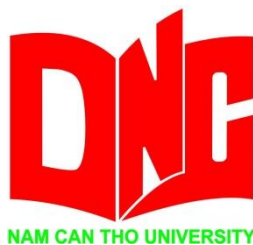


**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ**



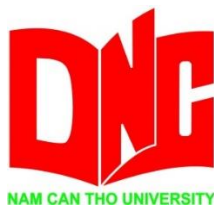
THẠCH THỊ TRÚC NHI

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG THUỐC VÀ
TƯƠNG TÁC THUỐC TRONG ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ TẠI
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH
NĂM 2024**

ĐỀ ÁN THẠC SĨ DƯỢC HỌC

CẦN THƠ, NĂM 2025

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ**



THẠCH THỊ TRÚC NHI

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG THUỐC VÀ
TƯƠNG TÁC THUỐC TRONG ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ TẠI
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH
NĂM 2024**

**NGÀNH: DƯỢC LÝ & DƯỢC LÂM SÀNG
MÃ SỐ: 8720205**

ĐỀ ÁN THẠC SĨ DƯỢC HỌC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

- 1. PGS.TS.DS. PHẠM DUY TOÀN**
- 2. TS.DS. NGUYỄN ĐỨC HÙNG**

CẦN THƠ, NĂM 2025

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến PGS.TS.DS. Phạm Duy Toàn và TS.DS. Nguyễn Đức Hùng, người đã trực tiếp hướng dẫn khoa học, luôn tận tình chỉ bảo, định hướng và động viên tôi trong suốt quá trình thực hiện đề án.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban giám hiệu, quý thầy cô khoa Dược, Trường Đại học Nam Cần Thơ đã truyền đạt những kiến thức quý báu và tạo điều kiện thuận lợi để tôi hoàn thành chương trình học tập và đề án nghiên cứu.

Xin gửi lời cảm ơn đến các anh chị đồng nghiệp tại Trung tâm Y tế huyện Trà Cú đã hỗ trợ, cung cấp tài liệu, số liệu giúp tôi hoàn thành đề án.

Cuối cùng, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến gia đình, bạn bè và người thân luôn động viên, khích lệ và tạo điều kiện tốt nhất để tôi yên tâm học tập và nghiên cứu.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng trong quá trình thực hiện đề án “*Đánh giá tình hình sử dụng thuốc và tương tác thuốc trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh năm 2024*” khó tránh khỏi những hạn chế và thiếu sót. Tôi rất mong nhận được sự góp ý, chỉ dẫn của quý thầy cô để đề án được hoàn thiện hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

TP. Cần Thơ, ngày 15 tháng 11 năm 2025

Tác giả đề án

Thạch Thị Trúc Nhi

LỜI CAM ĐOAN

Tôi tên Thạch Thị Trúc Nhi, là học viên trình độ Thạc sĩ ngành Dược lý & Dược lâm sàng, khóa 2023–2025, xin cam đoan:

Quyển đề án là do bản thân tôi thực hiện, không do người khác làm thay.

Các tài liệu tham khảo được bản thân xem xét, chọn lọc kỹ lưỡng, trích dẫn và liệt kê tham khảo đầy đủ.

Kết quả trình bày trong đề án được hoàn thành dựa trên các kết quả nghiên cứu của bản thân và các kết quả của nghiên cứu này chưa được sử dụng cho bất cứ đề án cùng cấp nào khác.

TP. Cần Thơ, ngày 15 tháng 11 năm 2025

Tác giả đề án

Thạch Thị Trúc Nhi

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN	i
LỜI CAM ĐOAN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT.....	v
DANH MỤC CÁC BẢNG	vi
DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ, HÌNH ẢNH	viii
TÓM TẮT	ix
ASBTRACT	x
MỞ ĐẦU	xi
Chương 1. TỔNG QUAN	1
1.1. TỔNG QUAN VỀ ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ	1
1.2. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG THUỐC TRONG ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ	4
1.3. TỔNG QUAN VỀ TƯƠNG TÁC THUỐC	14
1.4. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU TRÊN THẾ GIỚI VÀ TẠI VIỆT NAM.....	21
1.5. VÀI NÉT VỀ TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH.....	24
Chương 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP.....	26
2.1. ĐỐI TƯỢNG.....	26
2.2. PHƯƠNG PHÁP	26
2.3. ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU	34
Chương 3. KẾT QUẢ	35
3.1. ĐẶC ĐIỂM CỦA MẪU NGHIÊN CỨU	35
3.2. ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG THUỐC	36
3.3. ĐẶC ĐIỂM VỀ TƯƠNG TÁC THUỐC VÀ CÁC YẾU TỐ LIÊN QUAN TƯƠNG TÁC THUỐC	48
Chương 4. THẢO LUẬN.....	57
4.1. ĐẶC ĐIỂM CỦA MẪU NGHIÊN CỨU	57
4.2. ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG THUỐC	59

4.3. ĐẶC ĐIỂM VỀ TƯƠNG TÁC THUỐC.....	64
4.4. CÁC YẾU TỐ LIÊN QUAN ĐẾN TƯƠNG TÁC THUỐC.....	67
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	70
TÀI LIỆU THAM KHẢO	xix
PHỤ LỤC	xxvi

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ	Ý Nghĩa
ACE-I	Angiotensin–Converting Enzyme Inhibitors	Thuốc ức chế men chuyển
ATC	Anatomical Therapeutic Chemical Classification System	Hệ thống phân loại thuốc theo cơ quan–tác dụng điều trị–đặc tính hóa học
ARB	Angiotensin Receptor Blocker	Thuốc ức chế thụ thể angiotensin
BV	Bệnh viện	
CSDL	Cơ sở dữ liệu	
HĐT&ĐT	Hội đồng thuốc và điều trị	
ICD–10	International Classification of Diseases, 10 th Revision	Phân loại bệnh tật quốc tế phiên bản lần thứ 10
MED	Medscape	Phần mềm tra cứu tương tác thuốc
MM	Micromedex Solutions	Phần mềm tra cứu tương tác thuốc
MRA	Mineralocorticoid Receptor Antagonist	Thuốc đối kháng thụ thể mineralocorticoid
PPI	Proton Pump Inhibitor	Thuốc ức chế bơm proton
SGLT2	Sodium–Glucose Co–Transporter 2	Chất đồng vận chuyển Natri–Glucose 2
TTT	Tương tác thuốc	
TTYT	Trung tâm Y tế	
WHO	World Health Organization	Tổ chức Y tế thế giới
YNLS	Ý nghĩa lâm sàng	

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1. Phân loại mức độ nặng của tương tác trong Medscape.com.....	19
Bảng 1.2. Phân loại mức độ nặng của tương tác trong Drugs.com.....	20
Bảng 1.3. Phân loại mức độ nặng của tương tác trong Micromedex.....	21
Bảng 2.1. Định nghĩa các chỉ tiêu nghiên cứu.....	28
Bảng 2.2. Phân nhóm các chỉ tiêu nghiên cứu.....	29
Bảng 3.1. Giới tính của người bệnh.....	35
Bảng 3.2. Nhóm tuổi của người bệnh.....	35
Bảng 3.3. Số thuốc trong đơn.....	36
Bảng 3.4. Nhóm bệnh.....	36
Bảng 3.5. Nhóm bệnh nhiễm trùng–Ký sinh trùng.....	37
Bảng 3.6. Nhóm bệnh nội tiết, dinh dưỡng và chuyển hóa.....	38
Bảng 3.7. Nhóm bệnh hệ tuần hoàn.....	38
Bảng 3.8. Nhóm bệnh hệ hô hấp.....	39
Bảng 3.9. Nhóm bệnh hệ tiêu hóa.....	39
Bảng 3.10. Nhóm bệnh hệ cơ xương khớp và mô liên kết.....	40
Bảng 3.11. Nhóm bệnh hệ thần kinh và các triệu chứng, dấu hiệu và những bất thường lâm sàng, cận lâm sàng.....	41
Bảng 3.12. Nhóm thuốc.....	41
Bảng 3.13. Số lượng thuốc trong đơn thuốc theo nhóm thuốc.....	43
Bảng 3.14. Nhóm thuốc điều trị ký sinh trùng, chống nhiễm khuẩn.....	44
Bảng 3.15. Nhóm thuốc hocmon và các thuốc tác động vào hệ thống nội tiết.....	45
Bảng 3.16. Nhóm thuốc tim mạch.....	45
Bảng 3.17. Nhóm thuốc tác dụng trên đường hô hấp.....	46
Bảng 3.18. Nhóm thuốc đường tiêu hóa.....	46
Bảng 3.19. Nhóm thuốc giảm đau, hạ sốt; chống viêm không steroid; thuốc điều trị gút và các bệnh xương khớp.....	47
Bảng 3.20. Nhóm thuốc khác.....	48
Bảng 3.21. Tỷ lệ tương tác thuốc.....	48

Bảng 3.22. Số cặp tương tác thuốc có trong một đơn thuốc.....	49
Bảng 3.23. Số cặp tương tác thuốc.....	50
Bảng 3.24. Số lượt tương tác thuốc.....	51
Bảng 3.25. Phân bố tương tác thuốc có ý nghĩa lâm sàng.....	52
Bảng 3.26. Phân bố mức độ tương tác thuốc có ý nghĩa lâm sàng.....	52
Bảng 3.27. Các cặp tương tác thuốc có ý nghĩa lâm sàng.....	52
Bảng 3.28. Đánh giá mối liên quan giữa giới tính và tương tác thuốc.....	55
Bảng 3.29. Đánh giá mối liên quan giữa nhóm tuổi và tương tác thuốc.....	55
Bảng 3.30. Đánh giá mối liên quan giữa số lượng thuốc trong đơn và tương tác thuốc.....	56

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ, HÌNH ẢNH

Sơ đồ 1.2. Quy trình điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Trà Cú.....25

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Việc đánh giá tình hình sử dụng thuốc để xây dựng một danh mục thuốc phù hợp tại đơn vị là một việc hết sức cần thiết và phải thực hiện để phục vụ công tác điều trị. **Mục tiêu:** 1. Khảo sát tình hình sử dụng thuốc trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh năm 2024; 2. Phân tích tỷ lệ tương tác thuốc và các yếu tố liên quan trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh năm 2024. **Phương pháp và đối tượng:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 255 đơn thuốc điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Trà Cú từ 7/2024 đến 12/2024. **Kết quả:** Nghiên cứu cho thấy nhóm bệnh có tỉ lệ cao nhất là nhóm hệ tuần hoàn (20,90%), nhóm thuốc có tỉ lệ cao nhất là nhóm thuốc tim mạch (24,09%). Số đơn thuốc có tương tác thuốc là 65 đơn (25,49%), trong đó có 46 đơn tương tác thuốc có ý nghĩa lâm sàng. Có mối liên quan giữa yếu tố tuổi, số thuốc trong đơn với tần suất xuất hiện tương tác thuốc. **Kết luận:** Thông qua tình hình sử dụng thuốc có thể thấy được mô hình bệnh tật tại đơn vị có xu hướng phát triển theo nhóm bệnh không lây nhiễm. Đặc biệt, việc sử dụng một số nhóm thuốc nhất định có thể làm gia tăng nguy cơ tương tác thuốc.

ASBTRACT

Background: Assessing the situation of drug use to develop an appropriate drug list at the unit is extremely necessary and must be done to serve treatment.

Objectives: 1. Survey on Outpatient Drug Utilization at Tra Cu District Medical Center, Tra Vinh Province, in 2024; 2. Analysis of the Prevalence of Drug–Drug Interactions and Associated Factors in Outpatient Treatment at Tra Cu District Medical Center, Tra Vinh Province, in 2024.

Materials and methods: Cross-sectional descriptive study on 255 outpatient prescriptions at Tra Cu District Medical Center from July 2024 to December 2024.

Results: Research shows that the disease group with the highest rate is the circulatory system group (20.90%), the drug group with the highest rate is the cardiovascular drug group (24.09%). The number of prescriptions with drug interactions is 65 (25.49%), of which 46 have clinically significant drug interactions. There is a relationship between age, number of drugs in the prescription and frequency of drug interactions.

Conclusion: Through the situation of drug use, it can be seen that the disease model at the unit tends to develop according to the group of non-communicable diseases. In particular, the use of certain drug groups can increase the risk of drug interactions.

MỞ ĐẦU

Trong lĩnh vực y tế ngày nay vấn đề đa bệnh lý, đa triệu chứng của bệnh nhân ngày càng tăng cao nên việc kết hợp thuốc là không thể tránh khỏi. Điều đó, đã tạo cơ hội cho các tương tác thuốc bất lợi dễ dàng xảy ra. Tuy nhiên, vấn đề tương tác thuốc ít được quan tâm và chú trọng. Việc thường xuyên xảy ra tương tác thuốc cũng mang đến nhiều tổn thương cho người bệnh về mặt sức khỏe lẫn tinh thần và kinh tế.

Theo Tổ chức Y tế thế giới, việc sử dụng nhiều thuốc mà không có sự giám sát thường xuyên có thể gây ra tác động tàn phá đến chất lượng cuộc sống và sự an toàn của người bệnh, đặc biệt là ở người cao tuổi. Người bệnh và gia đình nên có thói quen thường xuyên kiểm tra lại nhu cầu sử dụng tất cả các loại thuốc với sự hỗ trợ của nhân viên y tế và phải thận trọng khi đột ngột ngừng thuốc mà không có sự giám sát y tế.¹

Một nghiên cứu năm 2022 từ Đan Mạch cho kết quả, trong số 2.886.227 lượt nhập viện có 1.836.170 lượt đã tiếp xúc với ít nhất một tương tác thuốc.² Từ kết quả trên cho thấy rằng tương tác thuốc rất thường xuyên xảy ra trong việc kê đơn sử dụng thuốc cho người bệnh và hoàn toàn có thể ảnh hưởng đến tính mạng người bệnh. Ở các nước đang phát triển như Việt Nam, do lĩnh vực y tế chưa thật sự phát triển toàn diện nên việc một người bệnh gặp tương tác thuốc sẽ có tỷ lệ cao hơn so với các nước phát triển. Mặc dù dữ liệu về vấn đề tương tác thuốc của nước ta còn hạn chế nhưng vẫn có một số nghiên cứu có liên quan: Nghiên cứu năm 2018 tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế, kết quả xác định được 20 cặp tương tác thuốc có ý nghĩa lâm sàng và xây dựng hướng dẫn quản lý cho từng cặp tương tác. Tỷ lệ đơn thuốc xuất hiện tương tác thuốc có ý nghĩa lâm sàng là 6,7%. Độ tuổi của người bệnh càng cao, số lượng thuốc sử dụng càng nhiều thì nguy cơ xảy ra tương tác thuốc càng cao ($p < 0,05$).³ Và nghiên cứu năm 2022 tại Bệnh viện Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ, cho thấy tỷ lệ tương tác thuốc phát hiện được ở đơn thuốc điều trị ngoại trú và hồ sơ bệnh án của người bệnh nội trú tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ còn cao và lần lượt là gần 21% và 26%. Có mối liên quan giữa tuổi của người bệnh, số lượng thuốc sử dụng trong đơn thuốc và hồ sơ bệnh án của người bệnh nội trú với

khả năng xảy ra tương tác thuốc có ý nghĩa thống kê ($p < 0,001$).⁴ Từ các nghiên cứu trên ta thấy được tương tác thuốc đang chiếm tỉ lệ cao đồng thời có sự ảnh hưởng đáng kể đến sức khỏe người bệnh và những tương tác thuốc này hoàn toàn có thể phòng tránh được bằng cách sử dụng thuốc thận trọng và theo dõi chặt chẽ người bệnh trong quá trình điều trị hoặc tiến hành các phương pháp can thiệp để giảm bớt vấn đề xảy ra tương tác thuốc.⁵ Nếu tương tác thuốc xảy ra thường xuyên và không có sự giám sát có thể gây ra thất bại trong điều trị, kéo dài thời gian dùng thuốc gây ra lãng phí các nguồn lực, sức khỏe người bệnh.

Tỉnh Trà Vinh là tỉnh còn nhiều khó khăn, khó tiếp cận với các công tác khám, chữa bệnh nên việc chăm sóc sức khỏe cho người dân là nhiệm vụ quan trọng và cần thiết, đặc biệt đánh giá tình hình sử dụng thuốc, kiểm soát vấn đề tương tác thuốc là nội dung cần quan tâm. Thực tiễn những năm qua, Trung tâm Y tế huyện Trà Cú đã có xảy ra một số trường hợp tương tác thuốc trong quá trình kê đơn thuốc cho người bệnh. Điều này, đã được chứng minh qua các buổi bình đơn thuốc hoặc việc kiểm tra đơn thuốc của dược sĩ trước khi cấp phát cho người bệnh. Do đó, cần xây dựng những quy trình phù hợp với thực tế tình hình sử dụng thuốc cũng như thực trạng tương tác thuốc là một việc cần thiết và cấp bách tại đơn vị. Chính vì thế, tác giả lựa chọn đề án: **“Đánh giá tình hình sử dụng thuốc và tương tác thuốc trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh năm 2024”** làm Đề án tốt nghiệp. Với 2 mục tiêu:

1. Khảo sát tình hình sử dụng thuốc trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh năm 2024.

2. Phân tích tỷ lệ tương tác thuốc và các yếu tố liên quan trong điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh năm 2024.